

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2024/HSST**
Ngày 28- 02- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Đào;

Ông Trương Phước;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Phúc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Lệ Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 19/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công P**, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1973 tại: huyện B, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Dương Trung, xã Tr, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Xuân T (chết), con bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1932; vợ Ung Thị L, sinh năm 1980; bị cáo có 4 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 04/4/2023, bị cáo Nguyễn Công P bị Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”, phạt tiền 2.500.000 đồng (*hai triệu, năm trăm ngàn đồng y*) chưa chấp hành.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi

nơi cư trú số: 02/2024/HSST-LCĐKNCT của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa

+ Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985, địa chỉ: thôn 07A, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

2. Anh Trần Quốc T, sinh năm 1991, địa chỉ: thôn 07 xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

3. Ban nhân dân thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam, do bà Nguyễn Thị Thanh T, thôn trưởng đại diện theo pháp luật. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án:*

01. Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm: 1978, địa chỉ: thôn 07B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

02. Anh Thái Viết Đ, sinh năm: 1985, địa chỉ: thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

03. Anh Đoàn Thanh Th, sinh năm 2000, địa chỉ: thôn 06, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/10/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển số: 43H6-3111 đi từ huyện Bắc Trà My qua huyện T để đến thành phố Đà Nẵng làm thuê. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 40B, gần Nhà lưu niệm Cụ Huỳnh Thúc Kháng, thuộc thôn 01, xã T, huyện T, thì bị cáo nhìn thấy bên trái đường có một cuộn lưới B40 của Ban nhân dân thôn 01 xã T nhưng không có người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp cuộn lưới B40 này bán lấy tiền tiêu xài. Lúc dừng xe lại, bị cáo quan sát thấy đoạn đường nhiều người qua lại, trời còn sáng sợ bị phát hiện nên bị cáo không trộm cắp mà tiếp tục điều khiển xe đi về hướng Đà Nẵng. Khi đi đến ngã ba đường tránh Nam Quảng Nam thuộc thôn 7a, T, T, bị cáo vào quán võng nằm uống nước, nghỉ ngơi. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, bị cáo dậy trả tiền rồi tiếp tục điều khiển xe đi theo đường Quốc lộ 40B, khi đi được khoảng 40m, bị cáo nhìn thấy ngôi nhà của ông Nguyễn Văn Th không có người ở, cách đường Quốc lộ 40B khoảng 20m, xung quanh ngôi nhà có rào lưới B40 nên bị cáo nảy sinh ý định vào cắt trộm hàng rào lưới B40 bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, bị cáo lấy một cái kim bấm bên trong cốp xe của bị cáo đi đến cắt hàng rào lưới

B40 xung quanh ngôi nhà nêu trên chia thành 04 đoạn, mỗi đoạn dài khoảng 05 mét, rồi cuộn tròn để dễ vận chuyển. Sau khi cắt xong, bị cáo dùng xe mô tô 43H6-3111 chở lần lượt chở 04 cuộn lưới B40 đến để trước tiệm thu mua phế liệu Thủy C để bán nhưng tiệm đóng cửa chưa có người thu mua nên bị cáo nằm phía trước cửa tiệm này nghỉ ngơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô 43H6-3111 đi đến đoạn đường Quốc lộ 40B gần nhà lưu niệm Cụ Huỳnh Thúc Kháng trộm cắp tiếp cuộn lưới B40 của Ban nhân dân thôn 01, T đã thấy lúc chiều chở đến để chung với bốn cuộn lưới B40 tại tiệm thu mua phế liệu Thủy C rồi nằm ngủ ở phía trước tiệm này.

Đến khoảng 03 giờ ngày 20/10/2023, bị cáo tỉnh dậy điều khiển xe mô tô 43H6-3111 đến thị trấn T thì phát hiện, trộm cắp một lò nướng thức ăn bằng kim loại, đã cũ của ông Trần Quốc T.

Ngoài ra, bị cáo còn lấy một giá phơi đồ bằng kim loại, đã cũ (*chưa xác định được chủ sở hữu*) để tại vỉa hè bên trái đường 10/3 (*phía trước nhà ông Phạm Thới, thuộc khối phố Bình Phước, Tiên Kỳ, Tiên Phước, cách quán vịt quay Quốc Tâm II khoảng 07 mét*) và lấy ở khu vực đất trống cách quán vịt quay Quốc T II khoảng 50 mét, một khung sắt hàn lưới B40, 02 xe rửa bị hư hỏng, 01 khung sắt (*chưa xác định được chủ sở hữu*). Những tài sản lấy được ở trên, bị cáo đã sử dụng xe mô tô biển số 43H6 - 3111 chở đến dôn trước tiệm thu mua phế liệu Thủy C. Sau đó, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 43H6 - 3111 đi dọc bờ kè Sông Tiên về hướng cửa hàng xăng dầu Sơn Tiến để đổ xăng. Sau khi đổ xăng xong, bị cáo điều khiển xe quay lại đường bờ kè Sông Tiên, cách cửa hàng xăng dầu khoảng 200 mét thì nhìn thấy 02 thanh sắt rỗng ruột và 01 tấm sắt có hàn khung kim loại để trên vỉa hè (*không rõ chủ sở hữu*) nên bị cáo lấy rồi chở đến tiệm thu mua phế liệu Thủy C để chung với những tài sản trộm cắp trước đó để chờ bán. Đối với những tài sản trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước ra Thông báo số: 310/TB-ĐTTH về việc truy tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng hiện nay vẫn chưa có ai đến nhận.

Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân C, Thái Viết Đ, Đoàn Thanh Th đến tiệm phế liệu thì bị cáo nhờ Đ và Th khiêng các tài sản trộm cắp đang để bên ngoài vào bên trong cân khối lượng để bán thì bị lực lượng Công an phát hiện tạm giữ toàn bộ những tài sản trộm cắp nêu trên. Quá trình làm việc với cơ quan Công an, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Quá trình điều tra xác định, trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, ngày 04/4/2023, bị cáo bị Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản”, nhưng chưa chấp

hành.

Tại Biên bản định giá và kết luận giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 38/2023 ngày 10/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Phước kết luận:

- Một cuộn lưới B40 bằng sắt, cao 1.5 mét, cuộn tròn đường kính 0.45 mét, nặng 50kg, lưới đã bị rỉ sét. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

- Một cuộn lưới B40 bằng sắt, cao 1.12 mét, cuộn tròn đường kính 0.4 mét, nặng 34 kg; một cuộn lưới B40 bằng sắt, cao 1.1 mét, cuộn tròn đường kính 0.6 mét, nặng 35 kg; một cuộn lưới B40 bằng sắt, cao 1.2 mét, cuộn tròn đường kính 0.4 mét, nặng 33 kg và một cuộn lưới B40 bằng sắt, cao 1.2 mét, cuộn tròn đường kính 0.42 mét, nặng 27 kg. Tất cả các cuộn lưới B40 trên đều bị rỉ sét, cong, móp méo so với hiện trạng ban đầu. Tổng khối lượng là 129 kg. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 774.000 đồng (*Bảy trăm bảy mươi tư ngàn đồng*).

- Một máng bằng sắt, loại dùng để nướng thức ăn, dài 1.9 mét, rộng 0.3 mét, chiều cao 0.15 mét, một đầu máng bị hư hỏng, một bên máng bị hư hỏng, thủng, bên dưới máng có một giá đỡ bằng sắt gồm 04 chân sắt hàn gắn liền vào nhau có chiều cao 0.7 mét, cân nặng 12 kg, đã qua sử dụng. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 72.000 đồng (*Bảy mươi hai ngàn đồng*).

- Một tấm sắt, kích thước (2.41 x 0.41) mét, đã bị rỉ sét, nặng 19 kg, có một mặt phẳng, một mặt có các thanh sắt hàn cố định quanh viền. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 114.000 đồng (*Một trăm mười bốn ngàn đồng*).

- Hai thanh sắt rỗng ruột, hình hộp chữ nhật, có kích thước lần lượt là (5.03 x 0.08 x 0.04) mét, (6 x 0.08 x 0.04) mét, hai thanh sắt bị rỉ sét, móp méo và bám dính nhiều vữa đã khô, tổng khối lượng của hai thanh sắt là 40 kg. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 240.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi ngàn đồng*).

- Một giá phơi đồ bằng sắt, nặng 09kg, bên dưới có bốn bánh xe, dài 1.65 mét, rộng 0.5 mét, cao 1.25 mét, bên trên có hàn hai thanh sắt rỗng có chiều dài 2.04 mét, cân, đã qua sử dụng. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 54.000 đồng (*Năm mươi tư ngàn đồng*).

- Một khung sắt nặng 14kg, gồm bốn trụ sắt hàn gắn vào nhau, bên trên hàn gắn 02 thanh sắt tròn; bên dưới hàn bốn thanh sắt, cao 1.36 mét, rộng 0.41 mét, bên trên có hàn hai thanh sắt tròn dài 1.7 mét, khung sắt đã rỉ sét. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 84.000 đồng (*Tám mươi tư ngàn đồng*).

- Một khung sắt có hàn lưới B40, dài 1.96 mét, rộng 1.57 mét, có bốn thanh sắt hàn vuông góc gắn liền vào nhau, nặng 12 kg, đã bị rỉ sét. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 72.000 đồng (*Bảy mươi hai ngàn đồng*).

- Một xe rửa đã cũ, bị rỉ sét, hư hỏng, cao 0.5 mét, rộng 0.6 mét, dài 1.2 mét, nặng 16 kg. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 96.000 đồng (*chín mươi sáu ngàn đồng*).

- Một xe rửa đã cũ, bị rỉ sét, hư hỏng, cao 0.61 mét, rộng 0.55 mét, dài 1.2 mét, nặng 14 kg. Giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là: 84.000 đồng (*tám mươi tư ngàn đồng*).

Tổng giá trị các loại tài sản nêu trên tại thời điểm bị trộm cắp là 1.890.000 đồng (*Một triệu tám trăm chín mươi ngàn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSTP ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Công P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Công P từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

* Về xử lý vật chứng:

- 01 thẻ Căn cước công dân số 049073013222 mang tên Nguyễn Công P; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Công P (*đã xử lý, trao trả cho Nguyễn Công P*).

- 04 cuộn lưới B40 đã cũ, mỗi cuộn nặng lần lượt 34 kg, 35 kg, 33 kg, 27 kg (*đã xử lý, trao trả cho Nguyễn Văn Th*).

- 01 máng kim loại có kích thước dài 1.9 mét, rộng 0.3 mét, cao 0.15 mét đã qua sử dụng và bị hư hỏng, nặng 12 kg (*đã xử lý, trao trả cho Trần Quốc T*).

- 01 cuộn lưới B40 đã cũ, nặng 50 kg (*đã xử lý, trao trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T đại diện cho Ban nhân dân thôn 01, Tiên Cảnh*).

Các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo gồm:

- Số tiền 397.000đ (*Ba trăm chín mươi bảy ngàn đồng*).

- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu xanh, bàn phím bấm, số seri: 352431057752884, có gắn sim Viettel số: 0392516109, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động, hiệu VSMART, màu xanh, số IMEI 1:

351088462515073, số IMEI 2: 351088462515081, gắn sim Viettel số: 0393459430, đã qua sử dụng.

Các vật chứng liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước gồm:

- 01 xe Wave α màu xanh, biển số 43H6-3111 đã qua sử dụng.
- 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Đình Thanh.

Các vật chứng không xác định được chủ sở hữu và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ gồm:

- 01 kìm bấm màu xanh, trắng dài 0.18 mét có chữ C-Mart, lưỡi sắt, cán bọc su, đã qua sử dụng.

- 01 tấm sắt bấm nhiều xi măng chết, có kích thước dài 2.41 mét, rộng 0.41 mét, một bề phẳng, một bề có khung sắt ngang, dọc, nặng 19 kg.

- 01 thanh sắt rỗng ruột, hình hộp chữ nhật có kích thước dài 5.03 mét, rộng 0.08 mét, cao 0.04 mét, trên bề mặt có bấm nhiều xi măng chết; một thanh sắt rỗng ruột, hình hộp chữ nhật có kích thước dài 6 mét, rộng 0.08 mét, cao 0.04 mét trên bề mặt có bấm nhiều xi măng chết, hai thanh sắt nặng 40 kg.

- 01 giá phơi đồ bằng sắt, bên dưới có bốn bánh xe, có kích thước chiều cao 1.25 mét, rộng 0.5 mét, dài 1.65 mét, bên trên có hàn hai thanh sắt rỗng có chiều dài 2.04 mét, nặng 9 kg, đã qua sử dụng.

- 01 khung sắt gồm bốn trụ sắt hàn gắn vào nhau, bên trên hàn gắn 02 thanh sắt tròn; bên dưới hàn bốn thanh sắt có kích thước cao 1.36 mét, rộng 0.41 mét, bên trên có hàn hai thanh sắt tròn dài, có kích thước 1.7 mét, bị rỉ sắt, nặng 14 kg.

- 01 khung sắt có hàn lưới B40, có kích thước dài 1.96 mét, rộng 1.57 mét, có bốn thanh sắt hàn vuông góc gắn liền vào nhau, nặng 12 kg, đã qua sử dụng.

- 01 xe rửa cũ, rỉ sắt hư hỏng, có kích thước cao 0.5 mét, rộng 0.6 mét, dài 1.2 mét, nặng 16 kg.

- 01 xe rửa cũ, rỉ sắt có lót miếng xốp, có kích thước cao 0.61 mét, rộng 0.55 mét, dài 1.2 mét, nặng 14 kg.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, Nguyễn Văn Th, Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thanh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập được, các chứng cứ, tài liệu do người tham gia tố tụng cung cấp cũng như hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công P khai nhận: Mặc dù, bản thân bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng trong khoảng thời gian từ đêm ngày 19/10/2023 đến rạng sáng ngày 20/10/2023, bị cáo đã lén lút trộm cắp 04 cuộn lưới B40, có khối lượng 129kg của ông Nguyễn Văn Th; 01 cuộn lưới B40, có khối lượng 50kg của Ban nhân dân thôn 01 xã T và 01 máng kim loại dùng để nướng thịt, có khối lượng 12 kg ông Trần Quốc T. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là 1.146.000 đồng (*một triệu, một trăm bốn mươi sáu ngàn đồng y*)

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Công P phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản của công dân được pháp luật bảo vệ, bất kỳ người nào có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Với mục đích mưu cầu lợi ích cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của các bị hại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Công P có một tiền sự về tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện được sự ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trộm cắp tài sản có giá trị không lớn, đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bản thân bị cáo có ý thức khắc phục lại toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Vì vậy,

bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có anh ruột Nguyễn Hữu Tr là liệt sĩ, mẹ ruột Nguyễn Thị Kh được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì, con ruột Nguyễn Huy C bị khuyết tật nghe, nói mức độ nhẹ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải áp dụng mức hình phạt giam mà nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tính chất răn đe, giáo dục các bị cáo.

[6]. Về phân trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

* Các vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước đã xử lý trao trả lại cho bị hại nhận, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Đối với các vật chứng gồm:

- Số tiền 397.000 đồng (*ba trăm chín mươi bảy ngàn đồng*).

- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu xanh, bàn phím bấm, số seri: 352431057752884, có gắn sim Viettel số: 0392516109, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động, hiệu VSMART, màu xanh, số IMEI 1: 351088462515073, số IMEI 2: 351088462515081, gắn sim Viettel số: 0393459430, đã qua sử dụng. Xét thấy, các vật chứng này là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Công P. Đối với số tiền 397.000 đồng xét thấy cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 xe Wave α màu xanh, biển số 43H6-3111 đã qua sử dụng; 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Đình Th. Xét thấy, tài sản của bị cáo liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

* Các vật chứng gồm:

- 01 tấm sắt bảm nhiều xi măng chét, có kích thước dài 2.41 mét, rộng 0.41 mét, một bề phẳng, một bề có khung sắt ngang, dọc, nặng 19 kg.

- 01 thanh sắt rỗng ruột, hình hộp chữ nhật có kích thước dài 5.03 mét, rộng 0.08 mét, cao 0.04 mét, trên bề mặt có bảm nhiều xi măng chét; một thanh sắt rỗng ruột, hình hộp chữ nhật có kích thước dài 6 mét, rộng 0.08 mét, cao 0.04 mét trên bề mặt có bảm nhiều xi măng chét, hai thanh sắt nặng 40 kg.

- 01 giá phơi đồ bằng sắt, bên dưới có bốn bánh xe, có kích thước chiều cao 1.25 mét, rộng 0.5 mét, dài 1.65 mét, bên trên có hàn hai thanh sắt rỗng có chiều dài 2.04

mét, nặng 9 kg, đã qua sử dụng.

- 01 khung sắt gồm bốn trụ sắt hàn gắn vào nhau, bên trên hàn gắn 02 thanh sắt tròn; bên dưới hàn bốn thanh sắt có kích thước cao 1.36 mét, rộng 0.41 mét, bên trên có hàn hai thanh sắt tròn dài, có kích thước 1.7 mét, bị rỉ sắt, nặng 14 kg.

- 01 khung sắt có hàn lưới B40, có kích thước dài 1.96 mét, rộng 1.57 mét, có bốn thanh sắt hàn vuông góc gắn liền vào nhau, nặng 12 kg, đã qua sử dụng.

- 01 xe rửa cũ, rỉ sắt hư hỏng, có kích thước cao 0.5 mét, rộng 0.6 mét, dài 1.2 mét, nặng 16 kg.

- 01 xe rửa cũ, rỉ sắt có lót miếng xốp, có kích thước cao 0.61 mét, rộng 0.55 mét, dài 1.2 mét, nặng 14 kg.

Đối với các loại tài sản nêu trên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước đã ra Thông báo số: 310/TB-ĐTTH về việc truy tìm chủ sở hữu đối với các tài sản nêu trên nhưng hiện nay chưa có ai đến nhận, xét thấy các vật chứng này hiện nay còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với Đoàn Thanh Th và Thái Viết Đ là người thu mua phế liệu Thủy C mua các tài sản do bị cáo bán nhưng không biết đây là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Th và Đ là có cơ sở.

Đối với xe mô tô biển số 43H6-3111, bị cáo khai mua lại của một người không rõ nhân thân lai lịch vào khoảng năm 2013. Khi mua xe, bị cáo chỉ nhận xe và một Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Đình Th đem về sử dụng. Cơ quan điều tra đã xác minh Trần Đình Th không có đăng ký thường trú tại: Tổ 4, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng và cũng không rõ Th ở đâu nên không thể xác minh làm rõ. Qua tra cứu dữ liệu hệ thống quản lý xe cơ giới xác định xe mô tô 43H6 – 3111 có số khung, số máy trùng giấy đăng ký xe, hiện đang ở trạng thái lưu thông không bị trộm cắp.

[9]. Về án phí hình sự : Bị cáo Nguyễn Công P phải chịu án phí theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Công P 06 (sáu) tháng tù nhưng

cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/02/2024)

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện B giám sát trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các vật chứng:

- 01 xe Wave α màu xanh, biển số 43H6-3111, số máy HC08E0406368, số khung RLHHC08092Y406183;

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Đình Thanh

- 01 tấm sắt bảm nhiều xi măng chết, có kích thước dài 2.41 mét, rộng 0.41 mét, một bề phẳng, một bề có khung sắt ngang, dọc, nặng 19 kg.

- 01 thanh sắt rỗng ruột, hình hộp chữ nhật có kích thước dài 5.03 mét, rộng 0.08 mét, cao 0.04 mét, trên bề mặt có bảm nhiều xi măng chết; một thanh sắt rỗng ruột, hình hộp chữ nhật có kích thước dài 6 mét, rộng 0.08 mét, cao 0.04 mét trên bề mặt có bảm nhiều xi măng chết, hai thanh sắt nặng 40 kg.

- 01 giá phơi đồ bằng sắt, bên dưới có bốn bánh xe, có kích thước chiều cao 1.25 mét, rộng 0.5 mét, dài 1.65 mét, bên trên có hàn hai thanh sắt rỗng có chiều dài 2.04 mét, nặng 9 kg, đã qua sử dụng.

- 01 khung sắt gồm bốn trụ sắt hàn gắn vào nhau, bên trên hàn gắn 02 thanh sắt tròn; bên dưới hàn bốn thanh sắt có kích thước cao 1.36 mét, rộng 0.41 mét, bên trên có hàn hai thanh sắt tròn dài, có kích thước 1.7 mét, bị rỉ sắt, nặng 14 kg.

- 01 khung sắt có hàn lưới B40, có kích thước dài 1.96 mét, rộng 1.57 mét, có bốn thanh sắt hàn vuông góc gắn liền vào nhau, nặng 12 kg, đã qua sử dụng.

- 01 xe rửa cũ, rỉ sắt hư hỏng, có kích thước cao 0.5 mét, rộng 0.6 mét, dài 1.2 mét, nặng 16 kg.

- 01 xe rửa cũ, rỉ sắt có lót miếng xốp, có kích thước cao 0.61 mét, rộng 0.55 mét, dài 1.2 mét, nặng 14 kg.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công P:

- Số tiền 397.000đ (*Ba trăm chín mươi bảy ngàn đồng*). Tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án

- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu xanh, bàn phím bấm, số seri: 352431057752884, có gắn sim Viettel số: 0392516109, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động, hiệu VSMART, màu xanh, số IMEI 1: 351088462515073, số IMEI 2: 351088462515081, gắn sim Viettel số: 0393459430, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/01/2024, đối với số tiền 397.000 đồng được gửi tại tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo uỷ nhiệm chi ngày 24/01/2024).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công P phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 28/02/2024*). Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trà Thị Thanh Thắm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

